



hàn

焊

weld, solder

Common Words

diàn hàn

电焊

electric welding

hàn jiē

焊接

welding

hàn tiáo

焊条

welding rod

Trace each stroke, then write the character on your own.

焊 焊 焊 焊 焊 焊 焊 焊 焊 焊 焊

焊 焊 焊